

Bản án số: 60/2024/HS-ST
Ngày 19 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Mai Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Văn Thà;
- Ông Nguyễn Phú Hải.

- Thư ký phiên tòa: ông Thái Công Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Đinh Ngọc Tr, sinh năm 1990 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố 1, phường 3, thành phố T3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Ngọc P và bà Nguyễn Thị Tuyết Th; vợ, con: chưa có; tiền án: có 01 tiền án, tại Bản án số 66/2022/HSST ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T3, tỉnh Tây Ninh xử phạt Đinh Ngọc Tr 15 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; tiền sự: có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08 ngày 14/3/2024 của Công an phường 3, thành phố T3, tỉnh Tây Ninh xử phạt Đinh Ngọc Tr 1.5000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt ngày 12/7/2024; nhân thân: tại Quyết định số 08/QĐ-TA ngày 01/11/2016 của Toà án nhân dân thành phố T3, tỉnh Tây Ninh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đinh Ngọc Tr thời hạn 24 tháng; tại Quyết định số 28/QĐ-TA ngày 25/4/2019 của Toà án nhân dân thành phố T3, tỉnh Tây Ninh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đinh Ngọc Tr thời hạn 18 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/5/2024, chuyển tạm giam từ ngày 06/6/2024 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại*: anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1978; nơi cư trú: ấp B1, xã T1, huyện T2, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: ông Đinh Văn B, sinh năm 1962 và bà Đồng Thị M, sinh năm 1964; cùng nơi cư trú: ấp T4, xã T5, huyện T2, tỉnh Tây Ninh; ông B, bà M vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Ngọc Tr vừa chấp hành xong hình phạt tù về tội cướp giật tài sản trở về địa phương sinh sống nhưng không có việc làm, lại là người nghiện ma túy nên Tr đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác bán để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng.

Vào khảng 13 giờ ngày 22/5/2024, Đinh Thanh Tr thuê xe Grap từ thành phố T3, tỉnh Tây Ninh đến nhà ông Nguyễn Minh H ngụ ấp B1, xã T1, huyện T2, tỉnh Tây Ninh là người quen ở gần rẫy của ba, mẹ Tr. Tại đây, Tr nói với H là xe máy kéo nhà của Tr ở ngoài rẫy không đề máy được nên mượn xe máy kéo của ông H để lôi máy kéo nhà Tr nổ máy rồi sẽ trả lại xe. Nghe Tr nói vậy, ông H tưởng thật giao xe máy kéo nông nghiệp bánh lốp, nhãn hiệu FORD, màu xanh, biển số 70LA-7887, gắn rơ moóc không biển số cho Tr mượn. Sau khi có xe, Tr điều khiển xe máy kéo và rơ moóc đi từ nhà ông H đến xã T1, trên đường đi Tr đã tìm nhiều người để bán và vào các tiệm cầm đồ để cầm xe nhưng tất cả không ai mua, không ai cầm nên Tr tiếp tục điều khiển xe máy kéo đến tiệm cầm đồ nhà bà Đồng Thị M ngụ ấp T4, xã T5, huyện T2, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, Tr gặp bà M hỏi thế chấp xe máy kéo với số tiền 30.000.000 đồng nhưng bà M không đồng ý mà hẹn để ngày 23/5/2024, quay lại gặp chồng bà là ông Đinh Văn B để ông xem xe và quyết định. Tr đồng ý rồi để lại xe máy kéo lại nhà bà M, Tr hỏi mượn 500.000 đồng để đi xe buýt về thì bà M đồng ý. Đến khoảng 09 giờ sáng ngày 23/5/2024, Tr đi xe buýt từ thành phố T3 đến nhà bà M. Tại đây, Tr gặp ông B và nói là xe máy kéo và rơ moóc của mình, do cần tiền nên thế chấp. Ông B nói không có cầm xe máy kéo nhưng ông có nhu cầu mua xe máy kéo để sử dụng nếu Tr bán thì ông mua. Tr đồng ý bán và nói bán cho ông B giá 50.000.000 đồng. Lúc này, ông B hỏi Tr giấy chứng nhận đăng ký xe ở đâu thì Tr nói với ông B là đã bị Công an huyện T6, tỉnh Tây Ninh bắt và giữ giấy tờ nhiều năm nhưng không có tiền nộp phạt nếu ông B muốn có giấy chứng nhận đăng ký thì đến Công an huyện T6 liên hệ nộp phạt và nhận lại giấy. Ông B yêu cầu Tr lên xe đề máy điều khiển để ông B kiểm tra tình trạng của xe thì Tr lên xe đề máy điều khiển nhưng không đề được. Do xe máy kéo không còn giấy đăng ký và bị hư nên ông B trả giá 35.000.000 đồng thì Tr đồng ý. Tr cung cấp cho ông B 01 giấy căn cước công dân phô tô có chứng thực mang tên Đinh Ngọc Tr để ông B làm giấy mua bán và Tr ký tên vào giấy mua bán xe máy kéo. Đồng thời, Tr đồng ý để cho ông B dùng điện thoại của mình để chụp lại hình ảnh của Tr. Sau đó, ông B đưa thêm cho Tr số tiền 34.500.000 đồng. Sau khi có tiền Tr đã thuê xe taxi đến thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Sau nhiều ngày tìm kiếm và liên hệ với gia đình Tr thì biết Tr là người nghiện ma túy và sống lang thang nên biết mình đã bị lừa. Ngày 27/5/2024, ông H đã đến Công an xã T1, huyện T2, tỉnh Tây Ninh tố cáo hành vi của Đinh Ngọc Tr.

Ngày 28/5/2024, ông Đinh Văn B đã giao nộp xe máy kéo nông nghiệp bánh lốp, nhãn hiệu FORD, màu xanh, biển số 70LA-7887, gắn rơ moóc không biển số cho Công an xã T1, huyện T2, tỉnh Tây Ninh.

Quá trình điều tra Đinh Ngọc Tr đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Kết quả định giá tài sản: Tại bản kết luận định giá tài sản số 26 ngày 06/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Tân B, kết luận:

+ Máy kéo nông nghiệp bánh lốp, nhãn hiệu FORD, màu xanh, nước sản xuất: Mỹ, biển số 70LA-7887, số động cơ C077902, số khung B104964, có giá trị là 45.000.000 đồng;

+ Rơ moóc, loại không có cầu, kích thước thùng (2,97 x 1,60 x 0,95)m, có giá trị 20.000.000 đồng.

* Về bồi thường thiệt hại:

- Ông Nguyễn Minh H đã nhận lại xe máy kéo hiệu FORD, màu xanh, biển số 70LA-7887, gắn rơ moóc không biển số, không yêu cầu bồi thường thêm.

- Ông Đinh Văn B, không yêu cầu Đinh Ngọc Tr bồi thường số tiền 35.000.000 đồng.

* Đối với ông Đinh Văn B, bà Đồng Thị M có hành vi mua 01 xe máy kéo nông nghiệp bánh lốp, nhãn hiệu FORD, màu xanh, biển số 70LA-7887, gắn rơ moóc không biển số của Đinh Ngọc Tr bán nhưng ông B, bà M không biết đó là xe do bị cáo Tr chiếm đoạt của người khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân B không xử lý đối với ông B, bà M là có căn cứ.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKS-KSĐT ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Đinh Ngọc Tr về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân B giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc Tr phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Ngọc Tr mức án từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Biện pháp tư pháp: xử lý vật chứng đã xử lý xong nên không đặt ra giải quyết.

Trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Minh H đã nhận lại xe máy kéo hiệu FORD, màu xanh, biển số 70LA-7887, gắn rơ moóc không biển số, không yêu cầu bồi thường; ông Đinh Văn B, bà Đồng Thị M không yêu cầu bị cáo Đinh Ngọc Tr bồi thường số tiền 35.000.000 đồng.

- Bị cáo Tr: không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện: Vào ngày 22/5/2024, tại ấp B1, xã T1, huyện T2, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Đinh Ngọc Tr đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên đưa ra thông tin gian dối để chiếm đoạt 01 xe máy kéo nông nghiệp bánh lốp, nhãn hiệu FORD, màu xanh, biển số 70LA-7887, gắn rơ moóc không biển số của ông Nguyễn Minh H, có giá trị là 65.000.000 đồng. Hành vi của Đinh Ngọc Tr đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 64/CT-VKS-KSĐT ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

[4.1.] Tình tiết tăng nặng: bị cáo Đinh Ngọc Tr đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

[5.1] Hình phạt chính: Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[5.2] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Các biện pháp tư pháp:

[5.1] Về bồi thường thiệt hại: ghi nhận ông Nguyễn Minh H đã nhận lại tài sản và ông Đinh Văn B, bà Đồng Thị M đều không yêu cầu bị cáo bồi thường.

[5.2] Vật chứng vụ án: Đã xử lý xong nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Đinh Ngọc Tr phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc Tr phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đinh Ngọc Tr** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/5/2024.

2. Về án phí: căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Đinh Ngọc Tr phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Tây Ninh;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân B;
- Chi cục THADS huyện Tân B;
- Cơ quan THAHS;
- Phòng PV06- Công an Tây Ninh;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tân B;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

Mai Thị Kim Thu